

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 304/2022/DS-PT

Ngày: 29 - 11 – 2022

V/v Tranh chấp hợp đồng bảo lãnh.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hải Hà*Các Thẩm phán:* Bà Châu Minh Hoàng
Ông Dương Hùng Quang**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Vũ - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 305/2022/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng bảo lãnh”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2022/DS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành huyện Ngọc Hiển bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/2022/QĐ-PT ngày 10 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ánh H, sinh năm 1971 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C ..

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C ..

2. Chị Huỳnh Kim N, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C ..

3. Anh Đỗ Văn Quang, sinh năm 1977 (đã chết).

Địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C ..

4. Anh Đỗ Quang T, sinh năm 2017 (Con chị N)

Người đại diện hợp pháp cho Đỗ Quang T là chị Huỳnh Kim N, sinh năm 1982 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/3/2022 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn bà Nguyễn Ánh H trình bày:

Chị Huỳnh Kim N con của ông Huỳnh Văn K thiếu bà số tiền là 250.000.000 đồng, nhưng ông Huỳnh Văn K đứng ra bảo lãnh trả dùm cho chị N và ông K có trả cho bà được 50.000.000 đồng, đến nay ông K không trả thêm khoản tiền nào. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển giải quyết buộc ông Huỳnh Văn K có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 200.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất, chứng cứ bà đã cung cấp cho Tòa án 01 USB lời thoại giữa bà và ông K. Ông K đã đồng ý trả tiền cho bà và xác nhận lời thoại là của ông K, ngoài ra bà không yêu cầu gì khác.

Ông Huỳnh Văn K trình bày: Ông không đồng ý theo yêu cầu của bà Nguyễn Ánh H, vì số tiền này ông không đứng ra bảo lãnh cho chị N và cũng không thiếu tiền bà H. Bà H kiện chị N số tiền này ông không biết và không đồng ý theo yêu cầu của bà H, đối với ý kiến của bà H nói ông đứng ra bảo Lãnh cho chị N và ông có đưa cho bà H số tiền 50.000.000 đồng là vì ông là cha của chị N, con rể ông là anh Quang đã chết, chị N hoàn cảnh khó khăn, anh chị em của chị N gom góp tiền để trả cho bà H, chị N có đưa cho ông 50.000.000 đồng nhờ ông đem trả dùm cho bà H. Ông khẳng định ông không nợ bà H cũng không bảo lãnh nợ cho chị N, nên không đồng ý theo yêu cầu của bà H. Đối với số tiền bà H kiện thì kiện chị N, ông không liên quan gì đến số tiền này. Còn lời thoại trong USB giữa ông và bà H thì ông khẳng định là ông chỉ chuyển lời của chị N lại cho bà H biết chứ ông không bảo lãnh tiền gì của chị N.

Chị Huỳnh Kim N trình bày: Chị đồng ý trả số tiền 200.000.000 đồng theo 02 biên nhận nợ ngày 25/02/2020 (của anh Đỗ Văn Quang là chồng chị) cho bà H (hiện nay anh Quang đã chết nên chị là vợ, có nghĩa vụ trả cho bà H), còn đối với ý kiến của bà H là ông K đứng ra bảo lãnh cho chị, chị khẳng định giữa chị và ông K không có thỏa thuận nào bảo lãnh tiền của bà H.

Do trước đây hoàn cảnh tôi khó khăn phải đi làm ăn xa, chị có điện thoại cho cha chị là ông K nhờ ông K chuyển lời lại cho bà H rút đơn lại và bớt số tiền 100.000.000 đồng, thì chị sẽ trả trong vòng 04 tháng. Vì điều kiện làm ăn khó khăn nên chị không có tiền gửi về đúng hạn trả cho bà H. Chị khẳng định ông K chỉ có trách nhiệm chuyển lời của chị cho bà H, chứ không có trách nhiệm trả tiền dùm cho chị.

Đối với bà Nguyễn Thị O, Đỗ Quang T. Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng đều vắng mặt, không có ý kiến bằng văn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2022/DS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành huyện Ngọc Hiển đã Quyết định:

Căn cứ: Các Điều 26, 35, 39, 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 280, 335, 339, 342, 357, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ông Huỳnh Văn K và bà Nguyễn Thị O liên đới trả cho cho bà Nguyễn Ánh H số tiền nợ 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/9/2022 chị Huỳnh Kim N và ông Huỳnh Văn K kháng cáo với nội dung: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ánh H đối với ông Huỳnh Văn K, buộc chị Huỳnh Kim N trả tiền cho bà Nguyễn Ánh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Văn K và chị Huỳnh Kim N.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên Tòa, ông K và chị N thay đổi nội dung kháng cáo, cả hai xác nhận nội dung kháng cáo có việc ông K bảo lãnh thanh toán nợ cho chị N, đã thanh toán được 50.000.000 đồng, bà H thống nhất để ông K trả 100.000.000 đồng. Nay yêu cầu phải trả 200.000.000 đồng ông không đồng ý, ông chỉ đồng ý trả 100.000.000 đồng.

Xét kháng cáo của ông K và chị N thấy rằng: Cả ông K và chị N đều trình bày có việc chị N nợ bà H 250.000.000 đồng, ông K thỏa thuận với bà H là bà H rút đơn khởi kiện đối với chị N, ông K sẽ trả tiền cho bà H và bà H đã thống nhất số nợ từ 250.000.000 đồng bớt còn 150.000.000 đồng. Việc ông K và chị N trình bày nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh việc bà H thống nhất cho ông K thanh toán 150.000.000 đồng, bà H cũng không thừa nhận có việc bà thỏa thuận để ông K thanh toán cho bà 150.000.000 đồng, ngoài tài liệu là đoạn ghi âm ông K thừa nhận nội dung còn nợ bà H và yêu cầu trả 170.000.000 đồng ra thì không còn tài liệu nào khác chứng minh. Bà H lý giải vì sao trong đoạn ghi âm thống nhất để ông K thanh toán 170.000.000 đồng nhưng lại khởi kiện 200.000.000 đồng là do chị N nợ 250.000.000 đồng, ông K đã thanh toán 50.000.000 đồng, còn nợ 200.000.000 đồng, nếu ông K thanh toán trong 04 tháng thì bà chỉ lấy 170.000.000 đồng. Do ông K không giữ đúng lời hứa, hết thời hạn 04 tháng ông K không trả mà tiếp tục yêu cầu cho ông thời gian thanh toán nhưng không nêu cụ thể là bao lâu nên bà H không đồng ý. Tại tòa, ông K cũng thừa nhận không còn khả năng thanh toán nên không cam kết thời gian thanh toán tiền cho bà H. Do đó, có căn cứ chấp nhận lời trình bày của bà H. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông K và chị N.

[2] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Văn K và chị Huỳnh Kim N. Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền. Như phân tích trên, đề nghị này có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông K và chị N phải chịu án phí phúc thẩm mỗi người là 300.000 đồng, đã dự nộp được chuyển thu.

[4] Các Quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết, phát sinh hiệu lực kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Văn K, chị Huỳnh Kim N. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 53/2022/DS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền.

Căn cứ: Các Điều 26, 35, 39, 147, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 280, 335, 339, 342, 357, 468 Bộ luật dân sự.

Buộc ông Huỳnh Văn K và bà Nguyễn Thị O liên đới trả cho bà Nguyễn Ánh H số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả thêm số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Văn K và bà Nguyễn Thị O phải chịu 10.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Ánh H không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà H số tiền 5.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã dự nộp theo biên lai thu số 0019995 ngày 24/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền.

Án phí phúc thẩm: Ông Huỳnh Văn K, chị Huỳnh Kim N phải nộp mỗi người là 300.000 đồng. Đã dự nộp theo biên lai thu số 0020168 ngày 19/9/2022; biên lai thu số 0020167 ngày 21/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền được chuyển thu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Thị Hải Hà

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Châu Minh Hoàng

Dương Hùng Quang

Hoàng Thị Hải Hà

